

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TONKIN

**BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT**

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

Hà Nội, tháng 08 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TONKIN
Tầng 10 số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT	4 - 6
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	7 - 14

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TONKIN
Tầng 10 số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán TONKIN (sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được kiểm toán tại ngày 30 tháng 06 năm 2013.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong giai đoạn từ ngày 01/01/2013 đến ngày 30/06/2013 và cho đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Vũ Hoàng Chương	Chủ tịch
Bà Lê Lệ Thủy	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Thanh Lâm	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Thắng	Thành viên
Ông Trần Việt Ký	Thành viên
Ông Trần Tuấn Anh	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Văn Thắng	Tổng Giám đốc
Ông Phạm Sỹ Long	Phó Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Bà Phạm Thị Quy	Kế toán trưởng
-----------------	----------------

Ngoài lương và các khoản phụ cấp theo lương, không một thành viên nào trong Ban Tổng Giám đốc có bất kỳ một khoản thu nhập nào khác từ một hợp đồng ký với Công ty hay một bên liên quan.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định rằng không có sự kiện nào sau ngày 30 tháng 06 năm 2013 có ảnh hưởng trọng yếu cần phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 06 năm 2013.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo được soát xét bởi Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TONKIN

Tầng 10 số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý về tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm báo cáo. Do việc lập báo cáo này liên quan đến nhiều thông tin trình bày trên Báo cáo tài chính nên trong việc lập báo cáo này cũng như toàn bộ các chỉ tiêu khác của Báo cáo tài chính nói chung, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính hay không; và
- Lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam đoan rằng:

- Báo cáo được xây dựng trên cơ sở số liệu được cập nhật tại ngày lập báo cáo và được lập theo đúng các quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính và Thông tư 165/2012/TT-BTC ngày 09/10/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 226/2010/TT-BTC quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính;
- Đối với những vấn đề có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty phát sinh sau ngày lập báo cáo này, chúng tôi sẽ cập nhật trong kỳ báo cáo tiếp theo;
- Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung báo cáo.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo này tuân thủ Thông tư số 226/2010/TT-BTC, Thông tư sửa đổi bổ sung cũng như việc lập Báo cáo tài chính của Công ty tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán TONKIN phê duyệt Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/06/2013 của Công ty.



Vũ Hoàng Chương

Chủ tịch

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2013

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Nguyễn Văn Thắng

Tổng Giám đốc



CÔNG TY DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Kiểm toán, Thuế, Tài chính doanh nghiệp, Đào tạo

Số: 342 /2013/UHY - BCKT

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT
Về: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/06/2013
của Công ty Cổ phần Chứng khoán TONKIN

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Chứng khoán TONKIN

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/06/2013 của Công ty Cổ phần Chứng khoán TONKIN (sau đây gọi tắt là "Công ty"). Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính được lập tại ngày 15 tháng 08 năm 2013 và trình bày từ trang 07 đến trang 14.

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc từ trang 2 đến trang 3, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trên cơ sở tham khảo và vận dụng chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 về Công tác soát xét Báo cáo tài chính. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo được soát xét không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Số dư khoản công nợ phải trả về hoạt động giao dịch chứng khoán tại ngày 30/06/2012 với số tiền hơn 6,2 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện gửi thư xác nhận có bảo đảm tới danh sách khách hàng có số dư lớn để phục vụ công tác kiểm toán báo cáo tài chính, trong đó có ghi rõ "đến ngày 12/8/2013 nếu khách hàng không có hồi đáp lại thì đồng nghĩa với việc khách hàng công nhận số dư gửi trên thư xác nhận là đúng". Đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, Công ty chỉ nhận được thư xác nhận của một số ít khách hàng. Những khách hàng phản hồi đều xác nhận số dư của họ là đúng. Các thủ tục kiểm toán thay thế khác không thực hiện được. Do đó, chúng tôi không đưa nhận xét về tính trung thực, hợp lý của khoản công nợ chưa được đối chiếu, xác nhận này tại ngày 30/06/2013 cũng như ảnh hưởng của nó đến các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo.

Báo cáo kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 đã đưa ý kiến ngoại trừ về việc Công ty ký hợp đồng hợp tác với Công ty tài chính, theo đó: Công ty tài chính này cho nhà đầu tư vay để thanh toán tiền mua chứng khoán đã khớp lệnh, trường hợp nhà đầu tư chưa thanh toán tiền vay khi các nghĩa vụ nợ đến hạn thì toàn bộ nghĩa vụ nợ chuyển sang cho Công ty. Theo thông báo của Công ty tài chính tại ngày 13/04/2011, số dư nợ gốc quá hạn là 30,9 tỷ đồng, số dư lãi quá hạn là 3,2 tỷ đồng. Đến thời điểm lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính này chưa có thông báo của Công ty tài chính về số dư nợ gốc quá hạn và số dư lãi quá hạn tại ngày 30/06/2013. Công ty đang trong quá trình làm việc với Công ty tài chính để xác định trách nhiệm pháp lý của số nợ này. Các hoạt động này không nằm trong phạm vi được phép hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty. Do đó, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này khi đánh giá tính hợp lý của chỉ tiêu lợi nhuận lũy kế trong bảng tính vốn khả dụng của công ty cũng như các chỉ tiêu có liên quan khác trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/06/2013 của Công ty.

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT (TIẾP)

Báo cáo kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 cũng đã đưa ý kiến ngoại trừ về việc Công ty ký hợp đồng hợp tác với ngân hàng thương mại, ngân hàng sẽ cho nhà đầu tư vay ứng trước tiền bán chứng khoán, Công ty sẽ chịu trách nhiệm về tính đúng đắn, hợp lệ với các thông tin xác nhận bán chứng khoán của nhà đầu tư đã khớp lệnh và sẽ chịu trách nhiệm bồi thường nếu có sai sót liên quan đến việc xác nhận này. Theo thông báo của ngân hàng tại ngày 28/04/2011, số dư ứng trước tiền bán chứng khoán cho nhà đầu tư: 121,093 tỷ đồng, lãi 14,9 tỷ đồng. Ngày 10/05/2011, Ngân hàng đã gửi Công văn đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội làm rõ vụ việc "Ông Trương Duy Sơn - nguyên Chủ tịch HĐQT Công ty và nguyên là người đại diện theo pháp luật của Công ty về hành vi chiếm đoạt tài sản thông qua việc xác nhận khống các giao dịch bán chứng khoán làm hồ sơ vay vốn ngân hàng". Theo thông báo tại biên bản làm việc 05/04/2012 giữa cơ quan An ninh điều tra và Công ty, ngày 22/02/2012 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Cơ quan An ninh điều tra đã hủy bỏ Quyết định khởi tố bị can đối với Ông Trương Duy Sơn và đình chỉ điều tra vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Công ty Cổ phần Chứng khoán TONKIN. Tuy nhiên, chúng tôi chưa thu thập được kết luận cuối cùng liên quan đến việc xử lý vụ việc này. Do đó, chúng tôi cũng không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này khi đánh giá tính hợp lý của chỉ tiêu lợi nhuận lũy kế trong bảng tính vốn khả dụng của cũng như các chỉ tiêu có liên quan khác trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/06/2013 của Công ty.

Tổng giá trị tài sản của Công ty tại ngày 30/06/2013 là 132,5 tỷ đồng, nguồn vốn chủ sở hữu là 62,7 tỷ đồng, lãi trong giai đoạn từ ngày 01/01/2013 đến ngày 30/06/2013 là hơn 8,9 tỷ đồng và lỗ lũy kế là hơn 119 tỷ đồng. Công ty vẫn đang trong quá trình xác định nghĩa vụ nợ của Công ty (nếu có) liên quan đến các hợp đồng hợp tác Công ty đã ký với Công ty tài chính và Ngân hàng thương mại mà chưa ghi nhận nghĩa vụ liên quan đến các hợp đồng này trên Báo cáo tài chính, với tổng giá trị phải trả của 2 hợp đồng này là khoảng 170 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty có khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn – mã cổ phiếu PSC phát sinh đầu năm 2011 số tiền 32.989.332.364 đồng, tương đương khoảng 29% giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm đầu tư. Số dư này vẫn chưa được tất toán nhưng đã trích lập dự phòng đầy đủ. Theo quy định tại quyết định 27/2007/QĐ-BTC có hiệu lực trong giai đoạn phát sinh khoản đầu tư đến ngày 15/01/2013 thì Công ty chứng khoán không được sử dụng quá 20% tổng tài sản để đầu tư, mua cổ phần hoặc tham gia góp vốn vào một tổ chức khác. Sau đó, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 thay thế cho Quyết định 27/2007/QĐ-BTC có hiệu lực kể từ ngày 15/01/2013. Khoản đầu tư của Công ty vào cổ phiếu niêm yết mã PSC số tiền 32.989.332.364 đồng, tương đương khoảng 52% giá trị vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 30/06/2013 (Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư này số tiền là 21.113.082.364 đồng), vượt mức theo quy định tại Điều 44 của Thông tư 210/2012/TT-BTC: "Công ty chứng khoán không được trực tiếp hoặc ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện đầu tư quá mười lăm phần trăm (15%) vốn chủ sở hữu vào một tổ chức" Theo đó, giá trị đầu tư vượt mức theo quy định là 4.464.950.300 đồng. Với tình hình như hiện nay, việc tiếp tục hoạt động bình thường trong 12 tháng tới của Công ty phụ thuộc lớn vào việc xử lý nghĩa vụ công nợ tiềm tàng cũng như khả năng tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh của ban lãnh đạo Công ty trong thời gian tới.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của những hạn chế nêu trên Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/06/2013 kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán TONKIN đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 và Thông tư 165/2012/TT-BTC ngày 09/10/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 226/2010/TT-BTC quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính.

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT (TIẾP)

Báo cáo này không đính kèm với Báo cáo tài chính và chỉ được Ban Tổng Giám đốc Công ty sử dụng cho mục đích báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



Nguyễn Tự Trung
Tổng Giám đốc

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 1226-2013-112-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2013

Hà Minh Long
Kiểm toán viên

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 1221-2013-112-1

Công ty CP Chứng khoán TONKIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

TP. Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2013

V/v Báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Tại thời điểm: 30/06/2013

Chúng tôi cam đoan rằng:

- (1) Báo cáo được xây dựng trên cơ sở số liệu được cập nhật tại ngày lập báo cáo và được lập theo đúng các quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính và Thông tư số 165/2012/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính;
- (2) Đối với những vấn đề có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty phát sinh sau ngày lập báo cáo này, chúng tôi sẽ cập nhật trong kỳ báo cáo tiếp theo;
- (3) Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung báo cáo.



Nguyễn Văn Thắng
Tổng Giám đốc

Phạm Thị Quy
Kế toán trưởng

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TONKIN
Tầng 10 số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

Đơn vị tính: VND

STT	Các chỉ tiêu	Giá trị rủi ro/vốn khả dụng
1.	Tổng giá trị rủi ro thị trường	1.334.629.841
2.	Tổng giá trị rủi ro thanh toán	13.176.163.884
3.	Tổng giá trị rủi ro hoạt động	7.000.000.000
4.	Tổng giá trị rủi ro (4=1+2+3)	21.510.793.725
5.	Vốn khả dụng	39.004.442.962
6.	Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng (6=5/4)	181%

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	Vốn khả dụng		
		VKD	Khoản giảm trừ	Khoản tăng thêm
A	Nguồn vốn	(1)	(2)	(3)
1	Vốn chủ sở hữu không bao gồm cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	150.000.000.000		
2	Thặng dư vốn cổ phần, vốn khác không bao gồm cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	31.750.000.000		
8	Lợi nhuận lũy kế và lợi nhuận chưa phân phối trước khi trích lập các khoản dự phòng theo quy định của pháp luật	(88.901.256.164)		
	- LN lũy kế đến 30/06/2013	(119.027.420.003)		
	- Số dư dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	(21.114.435.673)		
	- Số dư dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(1.862.000.000)		
	- Số dư dự phòng phải thu khó đòi	(7.149.728.166)		
13	Toàn bộ phần giảm đi hoặc tăng thêm của các chứng khoán tại chỉ tiêu đầu tư tài chính			
-	Chứng khoán tự doanh:			
+	Giá thị trường của Các mã có giá thị trường tại 30/06/2013 tăng so với sổ sách			214.717
	- Sàn HNX			80.048
	- Sàn HOSE			
+	Giá thị trường của Các mã có giá thị trường tại 30/06/2013 giảm so với sổ sách			
	- Sàn HNX		21.113.082.364	
	- Sàn HOSE		1.353.309	
	- UPCOM			
-	Đầu tư tài chính dài hạn			
	- Hưng Phát (Giảm giá khoản đầu tư đo trích lập dự phòng)		1.862.000.000	
1A	Tổng			69.872.602.928

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)
Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

Đơn vị tính: VND

B	Tài sản ngắn hạn		
I	Tiền và các khoản tương đương tiền		
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
1.	Đầu tư ngắn hạn		
	Chứng khoán tiềm ẩn rủi ro thị trường theo quy định tại khoản 2 Điều 8		
	Chứng khoán bị giảm trừ khỏi vốn khả dụng theo quy định khoản 5 Điều 5		-
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		
III	Các khoản phải thu ngắn hạn, kể cả phải thu từ hoạt động ủy thác		
1.	Phải thu của khách hàng		
	Phải thu của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống		
	Phải thu của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày		33.060.000
2.	Trả trước cho người bán		
5.	Các khoản phải thu khác		
	Phải thu khác có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống		
	Phải thu khác có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày		-
6.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		
IV	Hàng tồn kho		
V	Tài sản ngắn hạn khác		
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn		216.914.272
2.	Thuế GTGT được khấu trừ		55.867.929
3.	Thuế và các khoản phải thu nhà nước		
4.	Tài sản ngắn hạn khác		
4.1	Tạm ứng		
	Tạm ứng có thời hạn hoàn ứng còn lại từ 90 ngày trở xuống		
	Tạm ứng có thời hạn hoàn ứng còn lại trên 90 ngày		4.604.539.600
4.2	Tài sản ngắn hạn khác		10.200.000
1B	Tổng		4.920.581.801

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

Đơn vị tính: VND

C	Tài sản dài hạn			
I	Các khoản phải thu dài hạn, kể cả phải thu từ hoạt động ủy thác			
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng			
	Phải thu dài hạn của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống			
	Phải thu dài hạn của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày			-
4.	Phải thu dài hạn khác			
	Phải thu dài hạn khác có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống			-
	Phải thu dài hạn khác có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày			
1.5	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi			
II	Tài sản cố định			2.703.882.976
III	Bất động sản đầu tư			-
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
1.	Đầu tư vào công ty con			-
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh			-
3.	Đầu tư chứng khoán dài hạn			
	Chứng khoán tiềm ẩn rủi ro thị trường theo quy định tại khoản 2 Điều 8			
	Chứng khoán bị giảm trừ khỏi vốn khả dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 5			-
4.	Đầu tư dài hạn khác			16.025.000.000
5.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn			
V	Tài sản dài hạn khác			2.753.744.889
	Các chỉ tiêu tài sản bị coi là khoản ngoại trừ tại báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán mà không bị tính giảm trừ theo quy định tại Điều 5			4.464.950.300
IC	Tổng			25.947.578.165
VỐN KHẢ DỤNG = 1A-1B-1C				39.004.442.962

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)
Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

Đơn vị tính: VND

Các hạng mục đầu tư		Hệ số rủi ro (1)	Quy mô rủi ro (2)	Giá trị rủi ro (3) = (1)x(2)
I. Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ				
1.	Tiền (VND)	0%	3.811.191.864	-
2.	Các khoản tương đương tiền	0%	59.900.000.000	-
IV. Có phiếu				
8.	Có phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các tổ chức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh; chứng chỉ quỹ mở	10%	3.422.000	342.200
9.	Có phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các tổ chức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	15%	7.412.991.000	1.111.948.650
10.	Có phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi các công ty đại chúng chưa niêm yết, đăng ký giao dịch qua hệ thống UpCom	20%	-	-
11.	Có phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các công ty đại chúng đã đăng ký lưu ký, nhưng chưa niêm yết hoặc đăng ký giao dịch; cổ phiếu đang trong đợt phát hành lần đầu (IPO)	30%	-	-
12.	Có phiếu của các công ty đại chúng khác	50%	-	-
V. Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán				
13.	Quỹ đại chúng	-	-	-
14.	Quỹ thành viên	-	-	-
VI. Chứng khoán bị hạn chế giao dịch				
15.	Chứng khoán bị tạm ngừng giao dịch	-	-	-
16.	Chứng khoán bị hủy niêm yết, hủy giao dịch	-	-	-
VII. Chứng khoán khác				
17.	Cổ phần, phần vốn góp và các loại chứng khoán khác	-	-	-
VIII. Rủi ro tăng thêm				
	Mã chứng khoán	Mức tăng thêm	Quy mô rủi ro	Giá trị rủi ro
1.	PSC (HNX)	3%	7.411.299.700	222.338.991
A. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG (A= I+II+III+IV+V+VI+VII+VIII)				1.334.629.841

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

Đơn vị tính: VND

Loại hình giao dịch		Giá trị rủi ro					Tổng giá trị rủi ro	
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)		(6)
I. Rủi ro trước thời hạn thanh toán								
1.	Tiền gửi kỳ hạn và các khoản tiền cho vay không có tài sản bảo đảm					3.597.455.309	1.682.896.219	5.280.351.528
2.	Cho vay chứng khoán							-
3.	Vay chứng khoán							-
4.	Hợp đồng mua chứng khoán có cam kết bán lại							-
5.	Hợp đồng bán chứng khoán có cam kết mua lại							-
6.	Hợp đồng cho vay mua kỳ quỹ (cho khách hàng vay mua chứng khoán)/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							-
II. Rủi ro quá thời hạn thanh toán								
	Thời gian quá hạn	Hệ số rủi ro			Quy mô rủi ro		Giá trị rủi ro	
1.	0-15 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán							
2.	16 – 30 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán							
3.	31 – 60 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán	48%			-		-	
4.	Từ 60 ngày trở đi	100%			7.895.812.356		7.895.812.356	
III. Rủi ro tăng thêm (nếu có)								
	Chi tiết tới từng khoản vay, tới từng đối tác	Mức tăng thêm			Quy mô rủi ro		Giá trị rủi ro	
B. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THANH TOÁN (B=I+II+III)								13.176.163.894

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TONKIN
Tầng 10 số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2013

Đơn vị tính: VND

I.	Tổng chi phí hoạt động phát sinh trong vòng 12 tháng	2.267.778.723
II.	Các khoản giảm trừ khỏi tổng chi phí	(1.499.865.166)
	1. Chi phí khấu hao	980.633.411
	2. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn	(234.867.277)
	3. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn	1.803.973.102
	4. Dự phòng phải thu khó đòi	(4.049.604.402)
III.	Tổng chi phí sau khi giảm trừ (III = I - II)	3.767.643.889
IV.	25% Tổng chi phí sau khi giảm trừ (IV = 25% III)	941.910.972
V.	20% Vốn pháp định của tổ chức kinh doanh chứng khoán	7.000.000.000
C.	TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG (C=Max {IV, V})	7.000.000.000
D.	TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO (A+B+C)	21.510.793.725



Nguyễn Văn Thắng
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2013

Phạm Thị Quy
Kế toán trưởng